

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐIỆN BÀN
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 120 /2019/HNGĐ-ST

Ngày 22/8/2019

*Về việc: “Ly hôn và tranh chấp
nuôi con chung”*

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐIỆN BÀN, TỈNH QUẢNG NAM

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Thị Thúy Vân

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Trần Phi Long

2/ Ông Nguyễn Văn Tươi

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Đỗ Thị Ánh Nguyệt – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân*** thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Phước - Kiểm sát viên

Ngày 22 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 67/2019/TLST - HNGĐ, ngày 07/5/2019 về việc: “Ly hôn và tranh chấp nuôi chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 84/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 19/7/2019 và quyết định hoãn phiên tòa số 45/2019/QĐST-HNGĐ ngày 05/8/2019 giữa:

1/ ***Nguyên đơn:*** Bà Nguyễn Thị Hiền K – Sinh năm 1993

Địa chỉ: Thôn L, xã Điện H, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam. (có mặt)

2/ ***Bị đơn:*** Ông Nguyễn Hữu M – Sinh năm 1992

Địa chỉ: Khố N, phường Điện N, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 24/4/2019 và trong quá trình xét xử nguyên đơn bà Nguyễn Thị Hiền K trình bày:

Về hôn nhân: Bà và ông Nguyễn Hữu M kết hôn vào ngày 19/10/2016 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Điện Ngọc, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam. Ông, bà kết hôn trên cơ sở tự nguyện và được sự đồng ý của hai bên gia đình, quá trình chung sống, vợ chồng sống hạnh phúc với nhau được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do ông M không lo cho vợ con, chỉ lo ăn

chơi, cờ bạc, nợ nần, bà K đã nhiều lần khuyên can nhưng ông M vẫn không thay đổi, đỉnh điểm mâu thuẫn là vào tháng 2/2019 ông, bà xảy ra cãi vã từ đó đến nay, vợ chồng không gặp nhau, phần ai nấy sống, không quan tâm, liên lạc đến nhau. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn và không thể hàn gắn để về đoàn tụ chung sống nên bà K yêu cầu Tòa giải quyết cho ly hôn với ông Nguyễn Hữu M.

Về nuôi con chung: có 01 con Nguyễn Hữu Gia P – Sinh ngày 21/02/2017, hiện nay con đang sống cùng với bà K, khi ly hôn bà có nguyện vọng được nuôi con và không yêu cầu ông M cấp dưỡng nuôi con chung.

Về chia tài sản, nợ chung: Bà K không yêu cầu Tòa giải quyết.

Ngoài ra bà K không có yêu cầu gì khác.

Đối với bị đơn ông Nguyễn Hữu M, sau khi thụ lý vụ án Tòa án nhiều lần triệu tập ông đến Tòa làm việc nhưng ông cố tình trốn tránh không đến Tòa nên không có lời trình bày của ông M và không thực hiện được việc cấp tông đạt các văn bản tố tụng. Tòa án tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng theo trình tự thủ tục tại khoản 2 Điều 179 Bộ luật tố tụng dân sự và đưa vụ án ra xét xử quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

+ Về việc tuân thủ pháp luật: Thẩm phán, Hội đồng xét xử và thư ký Tòa án tiến hành đúng các thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật; Nguyên đơn chấp hành đúng pháp luật, bị đơn chưa chấp hành đúng các quy định pháp luật;

+ Về nội dung vụ án: Quan hệ hôn nhân, đề nghị Hội đồng xét xử, xử chấp nhận đơn khởi kiện, cho bà Nguyễn Thị Hiền K được ly hôn với ông Nguyễn Hữu M; Về con chung: giao con Nguyễn Hữu Gia P cho bà Nguyễn Thị Hiền K trực tiếp nuôi dưỡng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa hôm nay, bị đơn ông Nguyễn Hữu M mặc dù đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt lần thứ 2 không có lý do, do đó căn cứ vào khoản 2 Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] *Về quan hệ hôn nhân:* Bà Nguyễn Thị Hiền K và ông Nguyễn Hữu M kết hôn với nhau và có đăng ký kết hôn tại chính quyền địa phương, đây là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật bảo vệ. Sau một thời gian chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do bà K khai là ông M không lo làm ăn, chỉ lo bài bạc, gây nợ nần nên cuộc sống vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Bà K và ông M đã không còn chung sống cùng với nhau từ tháng 2/2019 đến nay, bà K không còn tình cảm và

không muốn tiếp tục cuộc sống hôn nhân cùng ông M nên yêu cầu ly hôn với ông M. Đối với ông M, từ khi Tòa án thụ lý vụ án đến nay, đã tổng đạt Thông báo thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng cho ông M theo đúng quy định của pháp luật nhưng ông M không nộp cho Tòa án văn bản trình bày ý kiến thể hiện mong muốn được đoàn tụ chung sống. Do đó, xét thấy hôn nhân của vợ chồng đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ vào Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình xử cho bà Nguyễn Thị Hiền K được ly hôn với ông Nguyễn Hữu M.

[3] *Về nuôi con chung*: có 01 con Nguyễn Hữu Gia P – Sinh ngày 21/02/2017, hiện nay con đang sống cùng với bà K và bà có nguyện vọng tiếp tục được nuôi con chung, không yêu cầu ông M cấp dưỡng nuôi con. Trường hợp này xét thấy, hiện nay con Nguyễn Hữu Gia P đang được bà K nuôi dưỡng, đang sống trong môi trường ổn định cùng với mẹ, bà K có công việc làm và thu nhập ổn định đủ điều kiện để nuôi; đồng thời con cũng dưới 36 tháng tuổi nên việc tiếp tục giao con cho mẹ trực tiếp nuôi dưỡng là đảm bảo và phù hợp với khoản 3 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình.

[4] *Về chia tài sản chung, nợ chung*: Bà K không yêu cầu Tòa giải quyết

[5] *Về án phí*: Đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 28, 35, 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 56, 57, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 17 luật phí và lệ phí, Điều 26, 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. *Về hôn nhân*: Xử cho bà Nguyễn Thị Hiền K được ly hôn với ông Nguyễn Hữu M.

2. *Về nuôi con chung*: Giao con Nguyễn Hữu Gia P – Sinh ngày 21/02/2017 cho bà Nguyễn Thị Hiền K trực tiếp nuôi dưỡng, bà K không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung (con hiện nay đang sống cùng với mẹ).

Ông Nguyễn Hữu M được quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn không ai cản trở.

3. *Về án phí*: Bà Nguyễn Thị Hiền K phải chịu 300.000 đồng án phí DSST nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0001870 ngày 07/5/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Điện Bàn. Bà K đã nộp xong án phí.

4. *Về quyền kháng cáo*: Nguyên đơn có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Quảng Nam
- Các cơ quan tiến hành tố tụng
- Những người tham gia tố tụng
- Lưu hồ sơ, án văn
- Thi hành án

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trịnh Thị Thúy Vân